

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

D, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu không xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Vũ Quang Trung

***Thư ký phiên họp:*** Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp:*** Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 45/2020/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 301/2020/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:* Anh Lê Thanh T; nơi cư trú: Số 29 ngõ 325 P, phường P, quận H, thành phố Hà Nội và chị Trần Thị P; nơi cư trú: Số 03, tổ 15, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; anh T và chị P vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:*

Anh Lê Thanh T và chị Trần Thị P yêu cầu Tòa án xác định anh Lê Thanh T không phải là cha đẻ của cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09/10/2016 (dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu cùng các tài liệu khác trong hồ sơ thể hiện:

Chị Trần Thị P và anh Lê Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, Hà Nội. Quá trình

chung sống hòa thuận sinh được 01 con chung là cháu Lê Hoàng Minh, sinh năm 2001. Đến năm 2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và hai vợ chồng sống ly thân. Trong quá trình sống ly thân với anh T, chị P có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác và có thai với người đó. Ngày 09-10-2016, chị sinh cháu gái tại bệnh viện Phụ sản Hải Phòng dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A. Đến năm 2018, anh T và chị P mới ly hôn theo Quyết định số 155/2018 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội. Nay cả anh T và chị P xác định cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09-10-2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A không phải là con của anh T và yêu cầu tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân quận D đã Quyết định trưng cầu giám Gen của anh Lê Thanh T và cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09/10/2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A. Tại Bản kết luận giám định số 39/2020 ngày 20/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Lê Thanh T không phải là cha đẻ của cháu gái do chị P sinh ngày 09/10/2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A.

Tòa án nhân dân quận D đã ra quyết định mở phiên họp xét yêu cầu của anh T và chị P. Anh T và chị P đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập song có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu tòa án xác định anh Lê Thanh T không phải là cha đẻ của cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09-10-2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu và căn cứ Điều 88, 89 Luật hôn nhân gia đình, và đề nghị Tòa án nhân dân quận D xác định anh Lê Thanh T không phải là cha đẻ của cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09-10-2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A. Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị buộc đương sự phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Yêu cầu “không xác định cha cho con” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu tuyên bố là chị Trần Thị P cư trú tại phường H, thành phố Hải Phòng và anh Lê Thanh T cư trú tại: Số 29 ngõ 325 P, P, H, Hà Nội, anh chị T, P có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân quận D giải quyết nên căn cứ vào Điều 29, khoản 4 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Về yêu cầu tuyên bố xác định cháu gái do chị P sinh ngày 09/10/2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A không phải là con của anh Lê Thanh T:

[2] Chị Trần Thị P và anh Lê Thanh T kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống hòa thuận sinh được 01 con chung là cháu Lê Hoàng Minh, sinh năm 2001. Đến năm 2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến anh T và chị P sống ly thân. Trong quá trình sống ly thân với anh T, chị P có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác và có thai với người đó. Ngày 09/10/2016, chị sinh cháu gái dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A tại bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Đến ngày 25/5/2018 anh chị mới ly hôn theo Quyết định số 155/2018 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội. Tại khoản 1 Điều 88: Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng”*. Như vậy, cháu Trần Nguyễn Phúc A theo quy định của pháp luật là con chung của chị P và anh T. Tuy nhiên, anh T và chị P xác định cháu gái do chị P sinh ngày 09/10/2016 (dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A) mặc dù sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng không phải là con ruột của anh Lê Thanh T.

[3] Theo quy định tại khoản 2 Điều 88, 89 Luật Hôn nhân gia đình thì anh T và chị P có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết vụ việc xác nhận cháu Trần Nguyễn Phúc A không phải là con ruột của anh Lê Thanh T. Căn cứ Bản kết luận giám định số 39/2020 ngày 20/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Lê Thanh T không phải là bố đẻ của cháu gái do chị P sinh ngày 09/10/2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A. Như vậy yêu cầu của chị P và anh T là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Người yêu cầu là anh Lê Thanh T và chị Trần Thị P phải chịu tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 29, khoản 4 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 88, 89 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Quốc hội khóa 14;

**1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Thanh T và chị Trần Thị P:**

- Xác định anh Lê Thanh T không phải là cha đẻ của cháu gái do chị Trần Thị P sinh ngày 09/10/2016 dự định đặt tên là Trần Nguyễn Phúc A.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình:** Người yêu cầu phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2014 - 0014362 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

**3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:** Chị Trần Thị P và anh Lê Thanh T được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND quận D;
- Chi cục THADS Q.D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Quang Trung**